

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/DSPT

Ngày: 26/9/2018

V/v Tranh chấp về bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tính.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Bình.

Ông Hoàng Tuấn Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Việt Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 78/2018/TLPT- DS ngày 16/8/2018 về “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 03/2018/DSST ngày 05/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 77/2018/QĐ-PT ngày 10/9/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà H: Ông Vũ Xuân B, sinh năm 1956 (có mặt).

Đều trú tại: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Phạm Đăng M, sinh năm 1973 (có mặt).

Trú tại: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị N, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Người kháng cáo: Anh Phạm Đăng M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị H và người đại diện của bà H là ông Vũ Xuân B trình bày: Tối ngày 03/4/2014, bà H đi từ nhà ra đến ngã ba đường làng thì gặp anh Phạm Đăng M. Sau đó hai bên xảy ra xô sát, anh M đã dùng tay tát vào má bà H 02 phát làm bà H ngã xuống đường ngất xỉu. Gia đình đã đưa bà H đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa Kinh Bắc. Đến ngày 07/4/2014, bà đau đầu và tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Kinh Bắc đến ngày 12/4/2014 thì ra viện nhưng vẫn phải mua thuốc điều trị tại nhà. Sau khi sự việc xảy ra, anh M không hỏi thăm, xin lỗi bà H. Nay, bà yêu cầu anh M phải bồi thường các chi phí như sau: Chi phí thuê xe taxi 600.000đ; chi phí chụp Xquang, chụp cắt lớp, siêu âm, xét nghiệm, thuốc là 7.010.600đ; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 750.000đ; thu nhập bà H bị mất trong 15 ngày điều trị và 45 ngày nghỉ việc dưỡng sức tại nhà là 60 ngày x 200.000đ = 12.000.000đ; tiền mất thu nhập của chị Nở là người chăm sóc bà H là 15 ngày x 200.000đ = 3.000.000đ. Tổng số tiền bà H yêu cầu anh M phải bồi thường là 23.360.600đ.

Bị đơn là anh Phạm Đăng M trình bày: Xuất phát từ việc con trai bà H nợ tiền anh nên dẫn đến mâu thuẫn. Tối ngày 03/4/2014, anh gặp bà H đi từ nhà ra đến ngã ba đường làng, bà H đã khạc nhổ nước bọt xuống đường, cách chỗ anh đứng khoảng 02m. Sau đó, bà H và anh chửi nhau nên anh đã dùng tay tát vào má bà H 02 cái, nhưng bà H không bị xây xát gì. Anh không đồng ý bồi thường vì bà H ăn vạ, không bị thương tích.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Vũ Thị N trình bày: Chị là người chăm sóc cho bà H (mẹ đẻ chị) trong thời gian bà nằm viện và một số ngày ở nhà, tổng số là 15 ngày. Chị Nở đề nghị bồi thường công người chăm sóc là 200.000đ/ngày (tổng số là 3.000.000đ). Chị ủy quyền cho ông Vũ Xuân B là bố đẻ chị thay mặt tham gia tố tụng và phần bồi thường chị để cho bà H được hưởng.

Với nội dung trên, bản án sơ thẩm đã áp dụng Điều 159, 604, 605, 607, 609 Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị quyết số 03/2006/NQ - HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009, xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H. Buộc anh Phạm Đăng M có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà H số tiền là 10.235.600đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ thi hành án, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/7/2018, anh Phạm Đăng M kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại số tiền mà anh phải bồi thường cho bà H, anh chỉ có trách nhiệm những chi phí khám tại Bệnh viện Đa khoa huyện T, còn việc điều trị tại Bệnh viện đa khoa Kinh Bắc anh không có trách nhiệm bồi thường.

Tại phiên tòa hôm nay ông Vũ Xuân B đại diện cho bà Nguyễn Thị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh Phạm Đăng M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày về sự việc xảy ra tối ngày 03/4/2014 là do bà H có lỗi trước nên anh chỉ đồng ý bồi thường cho bà H số tiền viện phí là 7.000.000đ. Ông Vũ Xuân B đại diện cho bà H nhất trí với mức bồi thường của anh M đưa ra, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của anh M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý phúc thẩm cho đến trước khi nghị án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của các đương sự và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

Buổi tối ngày 03/4/2014, giữa bà Nguyễn Thị H và anh Phạm Đăng M có xảy ra xô sát nên anh M có tát hai cái vào má bà H, làm bà ngã xuống đường.

Tại giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa Kinh Bắc ngày 21/4/2014 xác định thương tích của bà H “sung nề má phải, sây sát da má phải; chấn thương phần mềm, chấn động não”, tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 66/GDPYTgT/2014 ngày 17/7/2014 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể bà Nguyễn Thị H là 03% (tạm thời). Do anh M có hành vi gây thương tích cho bà H nên bản án sơ thẩm đã xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà H, buộc anh Phạm Đăng M phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà H số tiền là 10.235.600đ.

Sau khi xét xử sơ thẩm anh Phạm Đăng M kháng cáo đề nghị xem xét lại mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay anh Phạm Đăng M và ông Vũ Xuân B thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, cụ thể: Anh Phạm Đăng M tự nguyện bồi thường cho bà Nguyễn Thị H số tiền thuốc và chi phí điều trị cho bà Nguyễn Thị H số tiền 7.000.000đ, ông Vũ Xuân B nhất trí. Hội đồng xét xử thấy sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận và sửa bản án sơ thẩm.

Anh Phạm Đăng M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 159, 604, 605, 607, 609 Bộ luật Dân sự năm 2005; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Pháp lệnh 10/2009/UBTVQH12, ngày 27/02/2009 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Anh Phạm Đăng M có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị H với số tiền là 7.000.000đ.

2. Về án phí: Anh Phạm Đăng M phải chịu 350.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm. Xác nhận anh M đã nộp 300.000đ tại biên lai thu số 0000409 ngày 20/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Văn Tính